

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Trung Hà ( Công ty cổ phần khám chữa bệnh Trung Hà )
2. Địa chỉ: Tổ dân phố Rúp, phường Hoà Bình, thành phố Hải Phòng
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: từ 7 giờ đến 17 giờ từ thứ 2 đến chủ nhật.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Sst	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Quá trình hành nghề cơ sở trước (thời gian, địa điểm)
I	KHOA MẮT						
1	Vũ Đình Vinh	007289/HP-CCHN 363/QĐ-SYT	KCB nội khoa, KCB CK mắt, CK tai mũi họng	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN, trừ theo phân công ).	Giám đốc Phòng khám, chịu trách nhiệm chuyên môn PK, Bác sỹ Phụ trách chuyên khoa mắt, KCB CK mắt, KCB nội khoa, KCB Tai mũi họng.		



Sitt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Quá trình hành nghề cơ sở trước (thời gian, địa điểm)
2	Lưu Thị Trang Linh	010474/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh, nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, KT y	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	Y sỹ/ Điều dưỡng/ KTV mắt		
II	<b>KHOA NỘI</b>						
3	Nguyễn Thanh Văng	003338/HP-CCHN. 257/QĐ-SYT 364/QĐ-SYT	KB, CB nội khoa, KB, CB Tai mũi họng, Siêu âm tổng quát, Xquang	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	Phụ trách chuyên khoa Nội, Bác sỹ KB, CB chuyên khoa Nội tổng hợp, KB, CB chuyên khoa Tai mũi họng siêu âm tổng quát, Xquang.		
4	Trần Thị Thanh Bình	012923/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội.	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 2 ngày/tuần ( T7, CN)	Bác sĩ đa khoa		
5	Nguyễn Văn Ba	000063/HP-CCHN	Phòng chẩn trị Y học cổ truyền, Phòng khám Nội Tổng hợp	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 1 ngày/tuần ( T7 hoặc CN, Lễ, Tết)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa.		
6	Hoàng Văn Nhật	004712/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 2 ngày/tuần ( T7, CN)	Bác sĩ chuyên khoa Nội		

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Quá trình hành nghề cơ sở trước (thời gian, địa điểm)
7	Bùi Xuân Hiếu	0007795/QNL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 2 ngày/tuần ( T7, CN, Lễ, Tết và ra trực )	Bác sĩ đa khoa		
8	Đặng Thị Hải Ngọc	013230/HP-CCHN	KB, CB đa khoa	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 2 ngày/tuần ( T7, CN )	Bác sĩ y khoa		
9	Nguyễn Xuân Thọ	0002878/QNL-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng Trung cấp theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ.	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 2 ngày/tuần ( T7, CN )	Điều dưỡng viên đo chức năng hô hấp		
III	<b>KHOA NGOÀI</b>						
10	Nguyễn Hữu Thư	007036/HP-CCHN 1096/QĐ-SYT	KCB nội khoa, ngoại khoa thông thường	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN )	Bác sĩ phụ trách chuyên khoa ngoại, KCB CK Ngoại, KCB nội khoa.		
11	Vũ Thị Hương	011315/HP-CCHN 835/QĐ-YDHP	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh, nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, KT y. Điều dưỡng nha khoa	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN )	Điều dưỡng viên		

Sitt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Quá trình hành nghề cơ sở trước (thời gian, địa điểm)
12	Vũ Thị Tuyết Mai	0008790/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 2 ngày/tuần ( T7, CN, Lễ, Tết và ra trực )	Bác sĩ đa khoa		
<b>IV CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH ( Siêu âm, Xquang )</b>							
13	Nguyễn Quang Phương	004849/HP-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh ( Xquang )	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	- Bác sĩ Phụ trách phòng chẩn đoán hình ảnh, chẩn đoán hình ảnh. - Phó giám đốc phòng khám - ký các giấy tờ thủ tục về hành chính: chuyển viện, kết luận giấy khám sức khoẻ, giấy nghỉ ốm hưởng BHXH... khi giám đốc đi vắng, đi công tác.		

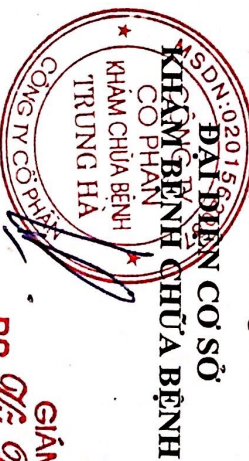
Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh khác	Quá trình hành nghề cơ sở trước (thời gian, địa điểm)
14	Hà Thị Hải	000575/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp Siêu âm tổng quát	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	Bác sỹ KB, CB Nội tổng hợp, Siêu âm tổng quát.		
15	Nguyễn Hương Ly	010547/HP-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 1 ngày/tuần ( T7 hoặc CN)	Bác sỹ chẩn đoán hình ảnh		
16	Đỗ Đình Tiếp	011763/HP-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 3 ngày/tuần ( T4, T7, CN)	Bác sỹ chẩn đoán hình ảnh		
17	Nguyễn Văn Tiếp	003753/HP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chụp Xquang	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	KTV Chụp Xquang		
V	<b>NỘI SOI TIÊU HOÁ</b>						
18	Vũ Sỹ Khang	0012616/BYT-CCHN 726/QĐ-YDHP	Chuyên khoa giải phẫu bệnh, nội soi tiêu hóa, nội soi TMH	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 3 ngày/tuần ( T3, T7, CN)	Bác sỹ phụ trách phòng nội soi, nội soi tiêu hóa, nội soi TMH		
19	Nguyễn Tiến Đạt	012427/HP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sỹ.	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 2 ngày/tuần ( T7, CN)	y sỹ		
VI	<b>XÉT NGHIỆM</b>						

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Quá trình hành nghề trước (thời gian, địa điểm)
20	Mai Thị An	14923/TH-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	Phụ trách CK xét nghiệm, Cử nhân xét nghiệm y học.		
21	Nguyễn Thị Thùy	000164/HP-GPHN	Xét nghiệm Y học	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	Kỹ thuật Y		
22	Nguyễn Thị Diệu Trang	000047/HP-GPHN	Đa khoa	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	Y sỹ/ KTV xét nghiệm		
VII	<b>TAI MŨI HỌNG</b>						
23	Nguyễn Văn Hiệp	240030/CCHN-BQP Số 359/QĐ-SYT	KCB nội khoa, Siêu âm tổng quát, KCB chuyên khoa Tai Mũi họng	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	Bác sỹ Phụ trách CK Tai Mũi họng, KCB chuyên khoa Tai Mũi Họng, KCB Nội khoa, Siêu âm tổng quát		
24	Trần Thị Kim Len	004200/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Tai Mũi họng	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 2 ngày/tuần ( T7, CN, Lễ, Tết)	KB, CB chuyên khoa Tai Mũi họng		



SĐT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Quá trình hành nghề trước (thời gian, địa điểm)
IX	SẢN KHOA						
31	Bùi Thị Lại	001732/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	Bác sỹ Phụ trách chuyên khoa Sản - phụ khoa, KCB CK sản-phụ khoa		
32	Đoàn Thị Hoa	001764/HP-GPHN	Da khoa	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	Y sĩ Da khoa/ phụ khám chữa bệnh		
X	DA LIÊU						
33	Vũ Đức Lai	0001296/QNI-CCHN 18/QĐ-SYT-TTHC	KCB nội khoa, y học cổ truyền và chuyên khoa Da liễu	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	Bác sỹ Phụ trách chuyên khoa Da liễu, Bác sỹ KB, CB chuyên khoa Da liễu KB, CB nội khoa, y học cổ truyền.		
34	Nguyễn Mạnh Đức	000834/HP-GPHN	Da khoa	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	Y sĩ da khoa/ phụ khám chữa bệnh		
XI	TÂM THẦN						
35	Vũ Trọng Hồng	000363/HP-CCHN Số 924/QĐ-SYT	KB, CB Nội tổng hợp, KB, CB chuyên khoa tâm thần	8 giờ/ ngày ( Từ 7 giờ đến 17 giờ ) 6 ngày/tuần ( T2 - T6, T7 hoặc CN)	Phụ trách chuyên khoa Tâm thần, Bác sỹ KB, CB nội tổng hợp, CK tâm thần		

Hải Phòng, Ngày 22 tháng 04 năm 2026



GIÁM ĐỐC  
BS. Vũ Đình Tuấn